

Số: /QĐ-UBND

Trà Bông, ngày tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ BÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 04/6/2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ sáng kiến;

Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1348/QĐ-UBND ngày 31/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy chế đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và Quyết định số 530/QĐ-UBND ngày 20/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 1348/QĐ-UBND ngày 31/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 04/2018/QĐ-UBND ngày 20/11/2018 của UBND huyện Trà Bông ban hành Quy chế Thi đua - Khen thưởng huyện và Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND huyện Trà Bông sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Thi đua - Khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 04/2018/QĐ-UBND ngày 20/11/2018 của UBND huyện Trà Bông;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện tại Tờ trình số 18/TTr- KTHT ngày 11/5/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2194/QĐ-UBND ngày 04/9/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Trà Bồng về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng xét, công nhận sáng kiến kinh nghiệm huyện Trà Bồng.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng Cơ quan Tổ chức – Nội vụ, Thủ trưởng các phòng, ban, ngành huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, thành viên Hội đồng đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài huyện Trà Bồng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Thi đua-Khen thưởng tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT. UBND huyện;
- Ủy ban Mặt trận TQVN huyện;
- Thành viên tham gia Khối, cụm Thi đua của huyện;
- Ban Thi đua-Khen thưởng huyện;
- VP HĐND và UBND: C, PCVP, CVNV;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Hoàng Anh Ngọc

QUY CHẾ

**Đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng
của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ
xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng**
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /5/2023
của Chủ tịch UBND huyện Trà Bông)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học (gọi tắt là sáng kiến, đề tài) để làm căn cứ xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Chiến sĩ thi đua toàn quốc và các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước; quy định hoạt động của Hội đồng đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học huyện Trà Bông (gọi tắt là Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp huyện).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp huyện; các cơ quan, tổ chức có liên quan; cá nhân cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (gọi chung là cá nhân) trên địa bàn huyện tham gia phong trào thi đua yêu nước, đạt được thành tích xuất sắc, được cơ quan, đơn vị, địa phương đề nghị cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Chiến sĩ thi đua toàn quốc và các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp công tác, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật do cá nhân hoặc nhóm tác giả tạo ra và áp dụng có hiệu quả trong thực tế, mang lại lợi ích thiết thực, được cơ sở công nhận.

2. Tác giả sáng kiến là người trực tiếp tạo ra sáng kiến bằng chính sức lao động và sự sáng tạo của mình. Đồng tác giả sáng kiến là những người cùng nhau góp phần tạo ra sáng kiến.

3. Đề tài nghiên cứu khoa học là hình thức tổ chức nghiên cứu khoa học do một người hoặc nhóm người thực hiện, nhằm giải quyết vấn đề mang tính khoa học về một lĩnh vực nào đó; được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền nghiệm thu ở mức đạt trở lên theo quy định của Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

4. Chủ nhiệm đề tài nghiên cứu khoa học là người chủ trì, xây dựng, nghiên cứu và tổ chức thực hiện đề tài. Đồng chủ nhiệm đề tài, người tham gia đề tài là những người trực tiếp tham gia xây dựng, nghiên cứu đề tài.

5. Sáng kiến, đề tài có hiệu quả áp dụng là sáng kiến, đề tài đã được áp dụng vào thực tế và mang lại hiệu quả, lợi ích thiết thực ngay trong lĩnh vực hoạt động, công tác của cá nhân, cơ quan, đơn vị, địa phương hoặc tại nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương trong toàn huyện, toàn tỉnh; được cơ quan có thẩm quyền công nhận.

6. Sáng kiến, đề tài có phạm vi ảnh hưởng trong toàn huyện là sáng kiến, đề tài đã được áp dụng có hiệu quả tại đơn vị của tác giả tạo ra sáng kiến và được ít nhất 02 cơ quan, đơn vị khác xã, thị trấn hoặc khác phòng, ban, ngành (hoặc tương đương) trên địa bàn huyện áp dụng mang lại hiệu quả thiết thực về kinh tế, xã hội, cần được nhân rộng trên địa bàn toàn huyện.

7. Sáng kiến, đề tài có phạm vi ảnh hưởng trong toàn tỉnh là sáng kiến, đề tài đã được áp dụng có hiệu quả tại đơn vị của tác giả tạo ra sáng kiến và được ít nhất 02 cơ quan, đơn vị khác huyện, thị xã, thành phố hoặc khác sở, ban, ngành (hoặc tương đương) trên địa bàn tỉnh áp dụng mang lại hiệu quả thiết thực về kinh tế, xã hội, cần được nhân rộng trên địa bàn toàn tỉnh.

Điều 4. Nguyên tắc, thẩm quyền đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài

1. Việc đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài để làm căn cứ xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Chiến sĩ thi đua toàn quốc và các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước do Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp huyện thực hiện theo quy định tại Quy chế này. Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp huyện chỉ đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài đối với cá nhân khi được cơ quan, đơn vị, địa phương đề nghị xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Chiến sĩ thi đua toàn quốc và các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước.

2. Cá nhân (hoặc đồng tác giả) có sáng kiến, phát minh, sáng chế đã được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền Trung ương hoặc ở tỉnh cấp văn bằng, giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật; đề tài nghiên cứu khoa học đã được Hội đồng khoa học cấp bộ, ngành Trung ương, cấp tỉnh nghiệm thu, đánh giá, xếp loại đạt và xác nhận rõ hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trong toàn tỉnh, hoặc toàn quốc; các giải pháp đạt giải tại các cuộc thi khoa học và công nghệ, sáng tạo kỹ thuật cấp tỉnh, cấp vùng, quốc gia, quốc tế thì không phải đánh giá, công nhận theo Quy chế này. Khi cá nhân có sáng kiến, phát minh, sáng chế, đề tài, các giải pháp đạt giải tại các cuộc thi khoa học và công nghệ, sáng tạo kỹ thuật cấp tỉnh, cấp vùng, quốc gia, quốc tế đạt tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Chiến sĩ thi đua toàn quốc và các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước thì cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý cá nhân xét và lập hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định.

Chương II

ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA SÁNG KIẾN, ĐỀ TÀI

Điều 5. Điều kiện để đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài

1. Sáng kiến đề nghị Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp huyện đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trong toàn huyện là sáng kiến đã được Hội đồng sáng kiến cơ sở công nhận theo quy định tại Nghị định số, 13/2012/ND-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến (viết tắt là Nghị định số 13/2012/NĐ-CP); Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP; quy định của cơ quan có thẩm quyền cấp huyện về công nhận sáng kiến và đáp ứng đầy đủ nội dung, tiêu chuẩn tại Điều 6, Điều 7 của Quy chế này.

2. Đối với đề tài nghiên cứu khoa học phải được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền nghiệm thu ở mức đạt trở lên theo quy định của Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013, các văn bản quy định chi tiết thi hành và quy định của cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh; được xác nhận đã hoặc đang áp dụng trong thực tiễn mang lại hiệu quả cao.

3. Sáng kiến, đề tài của cá nhân đề nghị Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp huyện đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trong toàn huyện phải được cơ sở công nhận trong thời gian cá nhân lập được thành tích và được cơ quan, đơn vị đề nghị xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Chiến sĩ thi đua toàn quốc và các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước.

4. Cá nhân là đồng tác giả sáng kiến khi được người đứng đầu cơ quan, đơn vị hoặc người chịu trách nhiệm chính tạo ra sáng kiến xác nhận tỷ lệ đóng góp vào sáng kiến từ 40% trở lên mới được đề nghị Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp huyện đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng để làm căn cứ xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Chiến sĩ thi đua toàn quốc và các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước.

5. Những công việc thuộc nhiệm vụ chuyên môn phải làm, hoặc được cấp có thẩm quyền giao cho các cơ quan, đơn vị, cá nhân thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ như tham mưu ban hành đề án, dự án, nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định, chương trình hành động, kế hoạch công tác hàng năm hoặc từng giai đoạn,... có nội dung dựa trên các văn bản quy phạm pháp luật và quy định của Trung ương, của tỉnh, không đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại Điều 3, Điều 4 Điều lệ Sáng kiến được ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP thì không được đề nghị đánh giá, công nhận theo Quy chế này, không được sử dụng để làm căn cứ đề nghị xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cho cá nhân theo quy định hiện hành.

Điều 6. Nội dung sáng kiến, đề tài được đánh giá, công nhận

1. Sáng kiến là giải pháp trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành:

a) Có sự sáng tạo hoặc cách thức mới trong việc cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước vào thực tiễn hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương, của toàn ngành, toàn huyện mang lại hiệu quả nổi trội;

b) Có sự sáng tạo hoặc cách thức mới trong xây dựng cơ chế chính sách, cải cách hành chính, quy trình xử lý công việc mang lại hiệu quả cao hơn nhiều trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ so với trước đó;

c) Đổi mới trong phương pháp sắp xếp tổ chức, bộ máy, bố trí nguồn nhân lực, điều kiện, phương tiện làm việc phát huy tối đa hiệu quả hoạt động của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động với kết quả, chất lượng cao hơn trước;

d) Đổi mới trong phương pháp quản lý, điều hành, kiểm tra, giám sát, thúc đẩy việc thực hiện nhiệm vụ, công việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động với chất lượng, hiệu quả cao hơn trước;

đ) Có giải pháp hay, cách làm mới mang lại hiệu quả cao trong chỉ đạo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham ô, tham nhũng, sách nhiễu,...

2. Sáng kiến là giải pháp công tác, giải pháp tác nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả triển khai thực hiện nhiệm vụ:

a) Có giải pháp mới để triển khai thực hiện các quy định của Trung ương, của tỉnh, của huyện, các đề án, dự án, nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định, chương trình hành động,... đạt kết quả nổi bật, được cấp có thẩm quyền đánh giá cao;

b) Có phương pháp, cách làm mới đạt hiệu quả cao trong thực hiện cải cách hành chính như: ứng dụng công nghệ thông tin; đơn giản quy trình, cách thức giải quyết thủ tục hành chính rút ngắn thời gian giải quyết, trả kết quả so với quy định của Trung ương hoặc của tỉnh, của huyện được công dân, tổ chức, doanh nghiệp hài lòng, được cấp có thẩm quyền đánh giá cao;

c) Có sự cải tiến về chế độ, phương pháp làm việc, quy trình xử lý công việc, thẩm định hồ sơ,... liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao để rút ngắn thời gian, nâng cao hiệu quả công tác so với trước;

d) Có phương pháp, giải pháp mới để nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; giảm nghèo bền vững; giảm tai nạn giao thông,...

đ) Có phương pháp, giải pháp mới để nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; khám chữa bệnh; phòng, chống dịch bệnh; phòng chống, giảm nhẹ thiên tai,...

e) Có phương pháp, giải pháp, cách làm mới đạt hiệu quả cao hơn trước trong công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể; trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước,...

3. Sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật:

a) Đưa ra cách thức kỹ thuật, phương tiện kỹ thuật mới áp dụng vào thực tiễn công việc, lao động, sản xuất, kinh doanh, bảo vệ môi trường,... mang lại kết quả nổi bật so với trước khi chưa áp dụng;

b) Có sự sáng tạo trong việc ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào thực tiễn đem lại hiệu quả, năng suất, chất lượng cao hơn trước đó nhiều lần,...

4. Đề tài nghiên cứu khoa học thuộc các lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn; xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, xây dựng Mặt trận, hội đoàn thể; quốc phòng, an ninh,... đã được Hội đồng Khoa học và Công nghệ cấp cơ sở nghiệm thu ở mức đạt trở lên và có xác nhận đã hoặc đang được áp dụng trong thực tiễn mang lại hiệu quả cao.

Điều 7. Tiêu chuẩn đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng đối với sáng kiến, đề tài

1. Sáng kiến, đề tài đề nghị Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp huyện đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng đáp ứng đầy đủ quy định tại Điều 3, Điều 4 Điều lệ Sáng kiến được ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP; Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013, các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Sáng kiến, đề tài đề nghị Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp huyện đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trong toàn huyện phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a) Tính mới:

- Không trùng với nội dung sáng kiến, đề tài đã được cơ quan có thẩm quyền trong huyện đánh giá, công nhận trước đó;

- Lần đầu tiên được áp dụng và mang lại hiệu quả, lợi ích thiết thực.

b) Tính áp dụng:

- Được áp dụng có hiệu quả ngay trong lĩnh vực hoạt động công tác của cá nhân, cơ quan, đơn vị, địa phương, ngành;

- Phù hợp với điều kiện thực tế đã được áp dụng rộng rãi hoặc hoàn toàn có khả năng phổ biến, áp dụng rộng rãi tại nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương trong toàn huyện hoặc toàn tỉnh;

c) Tính hiệu quả:

- Về kinh tế: nâng cao năng suất lao động; hiệu quả công tác; tiết kiệm thời gian; nguồn lực; giảm chi phí sản xuất; nâng cao hiệu quả kinh tế, kỹ thuật, chất lượng, giá trị sản phẩm; dịch vụ; hiệu quả sản xuất, kinh doanh,...

- Về xã hội: nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong quản lý, điều hành, giải quyết công việc, học tập, giảng dạy, khám chữa bệnh, lao động, sản xuất, kinh doanh, cải thiện điều kiện làm việc, điều kiện sống, bảo vệ sức khỏe con người, bảo vệ môi trường,...

Điều 8. Cách chấm và tỷ lệ đánh giá hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Sáng kiến, đề tài được các thành viên Hội đồng nhận xét, đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng và chấm “Đạt” hay “Không đạt” bằng phiếu (*Theo mẫu số 1 Phụ lục kèm theo Quyết định này*).

2. Sáng kiến, đề tài được Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp huyện đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trong toàn huyện hoặc toàn tỉnh để làm căn cứ xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Chiến sĩ thi đua toàn quốc và các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước phải có tỷ lệ phiếu chấm “Đạt” từ 2/3 trở lên trên tổng số thành viên Hội đồng.

Điều 9. Quyết định công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng sáng kiến, đề tài

1. Căn cứ kết quả đánh giá, bỏ phiếu chấm của Hội đồng, Cơ quan Thường trực Hội đồng hoàn chỉnh thủ tục, hồ sơ trình Chủ tịch Hội đồng có văn bản đề nghị Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện quyết định công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài đối với các trường hợp có tỷ lệ số phiếu chấm “Đạt” theo quy định tại Khoản 2 Điều 8 Quy chế này.

2. Sáng kiến, đề tài được Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp huyện công nhận có hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trong toàn huyện hoặc toàn tỉnh và được Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện quyết định công nhận là căn cứ để đề nghị cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, đề nghị Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Chiến sĩ thi đua toàn quốc và các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước.

Điều 10. Hủy bỏ kết quả công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng sáng kiến, đề tài

Sáng kiến, đề tài đã được đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng nhưng sau đó phát hiện người có sáng kiến, đề tài không phải là tác giả, đồng tác giả của sáng kiến; chủ nhiệm, đồng chủ nhiệm, người tham gia đề tài, hoặc có sự gian dối trong kê khai, sao chép, trùng lặp về nội dung, xâm phạm bản quyền tác giả của người khác,... thì Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp huyện sẽ hủy bỏ kết quả, đề nghị thu hồi quyết định công nhận và thông báo cho cơ quan đề nghị khen thưởng biết để thu hồi các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đã được tặng thưởng. Tùy theo mức độ vi phạm, cá nhân có đơn đề nghị công nhận sáng kiến, đề tài và người đứng đầu cơ quan xác nhận, đề nghị sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương III

**CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG
ĐÁNH GIÁ SÁNG KIẾN CẤP HUYỆN**

Điều 11. Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp huyện

Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định thành lập. Hội đồng có Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, các Thành viên và Thư ký. Hội đồng có nhiệm vụ giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài để làm căn cứ xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, đề nghị Chiến sĩ thi

đua cấp tỉnh, Chiến sĩ thi đua toàn quốc và các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước.

1. Trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng

a) Chủ tịch Hội đồng chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về toàn bộ hoạt động của Hội đồng. Chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Hội đồng; phân công nhiệm vụ cho các Phó Chủ tịch Hội đồng; Cơ quan Thường trực của Hội đồng và Tổ tư vấn giúp việc.

b) Triệu tập, chủ trì, kết luận các cuộc họp của Hội đồng.

c) Thay mặt Hội đồng ký văn bản đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài đã được các thành viên Hội đồng chấm đạt theo quy định tại Quy chế này.

d) Giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến việc đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài do Hội đồng thực hiện. Trường hợp vượt quá quyền hạn giải quyết của Hội đồng thì báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định.

đ) Khi Chủ tịch Hội đồng vắng mặt thì uỷ quyền cho 01 Phó Chủ tịch Hội đồng chủ trì cuộc họp Hội đồng, giải quyết các công việc của Hội đồng.

2. Trách nhiệm, quyền hạn của Phó Chủ tịch Hội đồng

Phó Chủ tịch Hội đồng thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng phân công hoặc uỷ quyền và thực hiện trách nhiệm, quyền hạn quy định tại Khoản 3 Điều này.

3. Trách nhiệm, quyền hạn của các thành viên Hội đồng

a) Tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng khi được mời. Nghiên cứu hồ sơ, tài liệu, thông tin liên quan đến sáng kiến, đề tài, có ý kiến nhận xét, đánh giá một cách khách quan, trung thực đối với sáng kiến, đề tài được đưa ra đánh giá. Chịu trách nhiệm về ý kiến nhận xét, đánh giá và biểu quyết của mình.

b) Trường hợp vì lý do khách quan, không thể tham dự cuộc họp Hội đồng, phải báo cáo với Chủ tịch Hội đồng và gửi ý kiến nhận xét, đánh giá, phiếu biểu quyết của mình cho Cơ quan Thường trực Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp huyện trước khi diễn ra cuộc họp ít nhất một ngày để tổng hợp báo cáo tại cuộc họp của Hội đồng.

c) Quản lý hồ sơ, tài liệu được cung cấp theo quy định bảo mật của nhà nước (đối với tài liệu bảo mật); gửi lại hồ sơ, tài liệu cho Thư ký hoặc Cơ quan Thường trực Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp huyện sau khi kết thúc cuộc họp, hoặc được gửi lấy ý kiến khi có yêu cầu.

Điều 12. Nhiệm vụ của cơ quan Thường trực Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp huyện và Thư ký

1. Cơ quan Thường trực Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp huyện là Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện, có nhiệm vụ:

a) Tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp huyện quyết

định thành lập Tổ tư vấn giúp việc cho Hội đồng gồm một số cán bộ, công chức thuộc Cơ quan Tổ chức – Nội vụ huyện, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Giáo dục và Đào tạo (khi xét sáng kiến, đề tài thuộc ngành giáo dục, đào tạo) và cán bộ, công chức, viên chức các phòng, ban, ngành am hiểu về sáng kiến, đề tài để thẩm định, đánh giá sáng kiến, đề tài trước khi trình Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp huyện xem xét;

b) Tiếp nhận hồ sơ sáng kiến, đề tài do các cơ quan, đơn vị gửi đến Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp huyện, tổng hợp chuyển giao cho Tổ tư vấn giúp việc tiến hành thẩm định, đánh giá đủ hay không đủ điều kiện theo quy định;

c) Giúp Hội đồng đăng tải trên cổng Thông tin điện tử huyện Trà Bồng danh sách các sáng kiến, đề tài đã được Tổ tư vấn giúp việc thẩm định, đánh giá đủ điều kiện đề nghị Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp huyện xem xét. Tiếp nhận ý kiến phản hồi của cán bộ, Nhân dân (nếu có) báo cáo trước cuộc họp Hội đồng.

d) Khi cần thiết, có văn bản lấy ý kiến xác nhận của các cơ quan liên quan về tính mới, tính hiệu quả và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khi áp dụng vào thực tiễn để làm cơ sở xem xét trong cuộc họp Hội đồng;

đ) Tổng hợp hồ sơ và lập danh sách sáng kiến, đề tài đủ điều kiện trình Chủ tịch Hội đồng cho ý kiến họp xem xét theo quy định. Tham mưu Chủ tịch Hội đồng danh sách mời những người có trình độ về mặt chuyên môn, kỹ thuật, am hiểu về sáng kiến, đề tài tham gia thành phần Hội đồng; mời đại diện các cơ quan, đơn vị đã hoặc đang áp dụng sáng kiến, đề tài (nếu cần thiết) để tư vấn cho Hội đồng khi họp đánh giá, công nhận;

e) Chuẩn bị nội dung, hồ sơ, tài liệu, tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng tổ chức họp để đánh giá, công nhận sáng kiến, đề tài theo quy định. Cung cấp đầy đủ tài liệu cho các thành viên Hội đồng khi gửi giấy mời họp hoặc lấy ý kiến. Tóm tắt nội dung sáng kiến, đề tài để báo cáo tại cuộc họp Hội đồng. Tổng hợp ý kiến của các thành viên Hội đồng về kết quả đánh giá, bỏ phiếu tại cuộc họp Hội đồng. Trường hợp Hội đồng không họp được phải lấy ý kiến các thành viên Hội đồng bằng văn bản thì lập Tổ kiểm phiếu và báo cáo kết quả cho Chủ tịch Hội đồng;

g) Căn cứ kết quả biểu quyết của các thành viên tại cuộc họp Hội đồng (hoặc kết quả lấy phiếu bằng văn bản), hoàn chỉnh thủ tục, hồ sơ trình Chủ tịch Hội đồng có văn bản đề nghị Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện quyết định công nhận đối với sáng kiến, đề tài đạt yêu cầu theo quy định;

h) Thông báo kết quả đánh giá, công nhận sáng kiến, đề tài cho cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan biết. Quản lý, lưu trữ hồ sơ, tài liệu đánh giá, công nhận sáng kiến, đề tài theo quy định;

i) Tiến hành thẩm tra, xác minh khi có đơn thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo hoặc yêu cầu của tổ chức, cá nhân liên quan đến sáng kiến, đề tài do Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp huyện công nhận; tham mưu Chủ tịch Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp huyện xem xét, giải quyết theo thẩm quyền;

k) Lập thủ tục đề nghị Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp huyện hủy bỏ kết quả và đề nghị thu hồi quyết định hoặc giấy chứng nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khi phát hiện có vi phạm, đồng thời thông báo cho tác giả sáng kiến, đề tài và cơ quan, đơn vị đề nghị đánh giá, công nhận biết;

l) Lập dự toán, báo cáo quyết toán kinh phí hoạt động của Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp huyện theo quy định.

2. Thư ký Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp huyện

a) Ghi biên bản, tổng hợp kết quả bỏ phiếu tại cuộc họp Hội đồng. Trường hợp Hội đồng không thể tiến hành họp được phải lấy ý kiến các thành viên Hội đồng bằng văn bản thì cùng Tổ kiểm phiếu thuộc cơ quan Thường trực Hội đồng kiểm tra, tổng hợp kết quả biểu quyết của các thành viên;

b) Cùng cơ quan Thường trực Hội đồng hoàn chỉnh thủ tục, hồ sơ trình Chủ tịch Hội đồng ký văn bản đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định công nhận đối với sáng kiến, đề tài đạt yêu cầu.

3. Hồ sơ, thủ tục đề nghị đánh giá, công nhận sáng kiến, đề tài có hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trong toàn huyện hoặc toàn tỉnh.

a) Hồ sơ đề nghị gồm:

- Công văn của cơ quan, đơn vị, địa phương đề nghị đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (kèm theo Bảng tổng hợp danh sách các sáng kiến, đề tài theo mẫu số 2 Phụ lục kèm theo Quyết định này);

- Đơn đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài của cá nhân (theo mẫu số 3 Phụ lục kèm theo Quyết định này);

- Báo cáo hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài của cá nhân (theo mẫu số 4 Phụ lục kèm theo Quyết định này);

- Quyết định công nhận sáng kiến, đề tài do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định;

- Biên bản hoặc văn bản đánh giá, nghiệm thu đề tài khoa học và Công nghệ của Hội đồng Khoa học và Công nghệ cấp huyện, cấp tỉnh, cấp bộ, cấp Nhà nước hoặc Giấy công nhận kết quả sau nghiệm thu.

- Văn bản xác nhận của các cơ quan, tổ chức đã hoặc đang áp dụng có hiệu quả sáng kiến, đề tài (theo mẫu số 5 Phụ lục kèm theo Quyết định này).

b) Thời gian nhận hồ sơ:

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi Công văn đề nghị công nhận và một bộ hồ sơ cá nhân (bản giấy và bản điện tử) về Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện (Cơ quan Thường trực của Hội đồng đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài huyện Trà Bồng);

- Các phòng, ban, ngành, địa phương, đơn vị (xét khen thưởng hàng năm) gửi hồ sơ từ ngày 15/11 đến ngày 30/11 hàng năm;

- Ngành Giáo dục và Đào tạo (xét khen thưởng theo năm học) gửi hồ sơ từ ngày 01/6 đến ngày 15/6 hàng năm.

c) Giải quyết hồ sơ

- Cơ quan Thường trực Hội đồng tiếp nhận, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ đề nghị đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài. Nếu hồ sơ không hợp lệ thì chuyển trả hoặc yêu cầu bổ sung.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi kết thúc thời hạn nhận hồ sơ, Cơ quan Thường trực Hội đồng tổng hợp, chuyển hồ sơ hợp lệ cho Tổ tư vấn giúp việc. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ, Tổ tư vấn giúp việc có trách nhiệm tổ chức thẩm định, đánh giá nội dung sáng kiến, đề tài và chuyển giao lại cho Cơ quan Thường trực Hội đồng để đăng tải thông tin các sáng kiến, đề tài trên Cổng Thông tin điện tử huyện Trà Bồng để lấy ý kiến. Thời gian đăng tải 05 ngày.

- Sau khi kết thúc thời gian đăng tải thông tin, Cơ quan Thường trực Hội đồng tổng hợp hồ sơ đủ điều kiện, báo cáo Chủ tịch Hội đồng và tham mưu tổ chức họp Hội đồng để đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài theo quy định.

Điều 13. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp huyện

1. Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp huyện làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, biểu quyết theo đa số, quyết định các vấn đề bằng hình thức bỏ phiếu. Hội đồng có nhiệm vụ tổ chức đánh giá một cách khách quan, trung thực sáng kiến, đề tài được yêu cầu công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng theo quy định tại Quy chế này. Các cuộc họp của Hội đồng phải có ít nhất 2/3 số thành viên có mặt mới được xem là hợp lệ. Trường hợp thành viên Hội đồng vắng mặt thì phải gửi ý kiến của mình bằng văn bản cho Cơ quan Thường trực Hội đồng để tổng hợp báo cáo trước cuộc họp Hội đồng.

2. Trường hợp Hội đồng không tổ chức họp được thì Cơ quan Thường trực Hội đồng gửi hồ sơ lấy ý kiến các thành viên Hội đồng bằng văn bản. Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ và văn bản đề nghị, thành viên Hội đồng có trách nhiệm gửi ý kiến bằng văn bản cho cơ quan Thường trực Hội đồng để tổng hợp trình Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định.

Điều 14. Hoạt động của Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp huyện

1. Hội đồng họp định kỳ một năm hai lần, họp đột xuất khi cần thiết để xem xét, đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài của các cá nhân theo đề nghị của Cơ quan Thường trực Hội đồng. Họp định kỳ lần thứ nhất vào quý I để đánh giá, công nhận sáng kiến, đề tài của các cá nhân thuộc các cơ quan, đơn vị, địa phương trước khi xét khen thưởng hàng năm. Họp định kỳ lần thứ hai vào quý III để đánh giá, công nhận sáng kiến, đề tài của các cá nhân thuộc ngành giáo dục và đào tạo để xét khen thưởng hàng năm.

2. Các thành viên Hội đồng có trách nhiệm tham dự đầy đủ các kỳ họp của

Hội đồng, tham gia xây dựng nội dung, chương trình hoạt động của Hội đồng; xem xét cho ý kiến đánh giá, biểu quyết về hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài tại cuộc họp Hội đồng, hoặc khi được Cơ quan Thường trực Hội đồng đề nghị có ý kiến bằng văn bản.

3. Hội đồng được thành lập Tổ tư vấn giúp việc để giúp Hội đồng thẩm định, đánh giá các sáng kiến, đề tài đủ hay không đủ điều kiện theo quy định trước khi đưa ra Hội đồng xem xét hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng. Được mời các chuyên gia, người có trình độ về mặt chuyên môn, kỹ thuật, am hiểu về sáng kiến, đề tài tham gia Hội đồng; mời đại diện cơ quan, đơn vị đã hoặc đang áp dụng sáng kiến, đề tài (nếu cần thiết) để tư vấn cho Hội đồng khi họp đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài.

Điều 15. Kinh phí hoạt động của Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng sáng kiến trên địa bàn huyện

Kinh phí hoạt động của Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng sáng kiến trên địa bàn huyện sử dụng nguồn kinh phí Quỹ thi đua, khen thưởng của huyện. Nội dung và mức chi thực hiện theo Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Bộ Tài chính và các quy định hiện hành của Nhà nước, các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động sáng kiến.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Quy chế này. Quá trình thực hiện nếu có nội dung cần bổ sung, sửa đổi, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện để tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

2. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện chịu trách nhiệm hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy chế này”.

3. Căn cứ Quy chế này, các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc huyện triển khai thực hiện, gắn việc đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài với công tác thi đua, khen thưởng.

4. Sáng kiến, đề tài đã được đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì không phải đề nghị đánh giá, công nhận lại./.

Phụ lục: CÁC BIỂU MẪU ÁP DỤNG

(Kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày tháng 5 năm 2023
của Chủ tịch UBND huyện Trà Bồng)

Mẫu số 1

(Phiếu nhận xét, đánh giá, công nhận
phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng sáng kiến, đề tài)

UBND HUYỆN TRÀ BỒNG
HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Trà Bồng, ngày tháng năm 20...

PHIẾU NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

(Phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng sáng kiến, đề tài)

1. Tên sáng kiến, đề tài:
2. Mã số (nếu có):
3. Bảng chấm điểm các tiêu chuẩn:

TT	Tiêu chuẩn	Khung điểm	Điểm
1	Sáng kiến có tính mới (điểm tối đa: 30 điểm) (chỉ chọn 01 (một) trong 04 (bốn) nội dung bên dưới và cho điểm tương ứng)		
1.1	Hoàn toàn mới, được áp dụng đầu tiên	30	
1.2	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ khá	20	
1.3	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ trung bình	10	
1.4	Không có yếu tố mới hoặc sao chép từ các giải pháp đã có trước đây	0	

Nhận xét:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2	Sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng (điểm tối đa: 30 điểm) <i>(chỉ chọn 01 (một) trong 03 (ba) nội dung bên dưới và cho điểm tương ứng)</i>		
2.1	Có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh	30	
2.2	Có phạm vi ảnh hưởng trong huyện	20	
2.3	Không có phạm vi ảnh hưởng trong huyện	0	
<u>Nhận xét:</u>			
3	Sáng kiến có tính hiệu quả áp dụng (điểm tối đa: 40 điểm) <i>(Chỉ chọn 01 (một) trong 04 (bốn) nội dung bên dưới và cho điểm tương ứng)</i>		
3.1	Được áp dụng từ 04 cơ quan, đơn vị trở lên	40	
3.2	Được áp dụng tại 03 cơ quan, đơn vị	30	
3.3	Được áp dụng tại 02 cơ quan, đơn vị	0	
<u>Nhận xét:</u>			
Tổng cộng:		100	

3. Kết luận: ☐ đạt hoặc ☐ không đạt

4. Đề nghị: Công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng: ☐ toàn quốc hoặc ☐ trong tỉnh hoặc ☐ không đề nghị (Đối với phiếu chấm không đạt).

Ghi chú: Phiếu đạt là phiếu chấm từ 70 điểm trở lên và không có tiêu chuẩn nào 0 điểm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 2

(Bảng tổng hợp danh sách cá nhân đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng)

Tên cơ quan, tổ chức

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm.....

BẢNG TỔNG HỢP

Danh sách cá nhân đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị	Tên sáng kiến, đề tài	Tóm tắt nội dung sáng kiến, đề tài	Số quyết định công nhận sáng kiến, đề tài	Hình thức đề nghị khen thưởng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1						
2						
....						

Người lập
(Ký tên, đóng dấu)

Người đứng đầu cơ quan, tổ chức
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (5): Ghi tóm tắt nội dung sáng kiến, đề tài giải quyết vấn đề gì, lĩnh vực áp dụng.
- (6): Ghi rõ số quyết định, ngày tháng năm ban hành và cơ quan ban hành quyết định.
- (7): Ghi rõ danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đề nghị tặng

Mẫu số 3

(Đơn đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài để làm căn cứ xét tặng.....

Kính gửi: Hội đồng đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học huyện Trà Bồng

1. Tác giả (đồng tác giả) sáng kiến, đề tài:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ, đơn vị công tác	Trình độ chuyên môn	Ghi chú

2. Tên sáng kiến (hoặc tên đề tài nghiên cứu khoa học):

-
- Thuộc lĩnh vực:
 - Thời điểm sáng kiến, đề tài được áp dụng: Ngày.....thángnăm.....
 - Quyết định công nhận sáng kiến, đề tài (số quyết định, ngày tháng năm ban hành, cơ quan ban hành quyết định)
 - Các cơ quan, đơn vị, cá nhân đã áp dụng có hiệu quả sáng kiến, đề tài:
 - +
 - +

Đề nghị Hội đồng đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học tỉnh Quảng Ngãi xem xét, công nhận sáng kiến (đề tài) trên có hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trong toàn tỉnh (toàn quốc) để làm căn cứ xét tặng.....

Tôi xin cam đoan nội dung thông tin nêu trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật (kèm theo đơn là Báo cáo hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài, các tài liệu minh chứng).

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN

ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

(Ký, đóng dấu)

....., ngày ... tháng... năm

Người nộp đơn

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1): Ghi rõ danh hiệu thi đua hoặc hình thức đề nghị khen thưởng
- (2): Cử nhân Luật, Kỹ sư Công nghệ thông tin, Thạc sĩ Kinh tế,...
- (3): Nếu cá nhân có nhiều sáng kiến, đề tài thì kê khai từng sáng kiến, đề tài trong cùng một đơn theo thứ tự sáng kiến 1, sáng kiến 2,...

Mẫu số 4*(Báo cáo hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài)***CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***....., ngày.... tháng..... năm***BÁO CÁO****Hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài****I. THÔNG TIN CHUNG****1. Họ và tên tác giả (đồng tác giả):**.....

Chức vụ:

Nơi làm việc:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại: Email:.....

Tỷ lệ % đóng góp vào sáng kiến (nếu là đồng tác giả):.....

2. Tên sáng kiến, (hoặc tên đề tài nghiên cứu khoa học):

.....

3. Mô tả ngắn gọn, đầy đủ nội dung và tính mới của sáng kiến, đề tài; lĩnh vực áp dụng, kết quả đạt được:

.....

4. Thời gian áp dụng sáng kiến, đề tài: Từ ngày ... tháng ... năm ... đến ngày ... tháng ... năm ...**5. Số cơ quan, đơn vị, cá nhân đã hoặc đang áp dụng sáng kiến, đề tài:****II. ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA SÁNG KIẾN, ĐỀ TÀI****1. Nêu rõ hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài:**

a) Theo ý kiến của tác giả:

+ Về hiệu quả kinh tế: Nâng cao hiệu quả công tác, nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm về thời gian, giảm chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, nâng cao hiệu quả kinh tế, kỹ thuật, sản xuất, kinh doanh,... như thế nào?

+ Về lợi ích xã hội: Nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, người lao động; cải thiện điều kiện làm việc, công tác; nâng cao chất lượng cuộc sống, bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khỏe con người, nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập, quản lý giáo dục, đào tạo,... như thế nào?

b) Theo ý kiến của các cơ quan, đơn vị, cá nhân đã áp dụng sáng kiến, đề tài (ghi ngắn gọn ý kiến nhận xét của các cơ quan, đơn vị, cá nhân nếu có):

.....

.....

.....

.....

.....

2. Xác định phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài:

Nêu rõ ràng, cụ thể sáng kiến, đề tài đã được áp dụng, phổ biến trong phạm vi nào:

- Trong phạm vi cơ quan, đơn vị, địa phương mình công tác (*kèm văn bản xác nhận*).
- Đã được nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương khác áp dụng có hiệu quả (*gồm những cơ quan, đơn vị nào, kèm văn bản xác nhận*)

Xác nhận của cơ quan
đề nghị khen thưởng
(Ký, đóng dấu)

Người báo cáo (tác giả)
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Nếu cá nhân có nhiều sáng kiến, đề tài đề nghị công nhận thì báo cáo từng sáng kiến, đề tài theo mẫu trên

Mẫu số 5

*(Giấy xác nhận của cơ quan, tổ chức đã hoặc đang
áp dụng có hiệu quả sáng kiến, đề tài)*

Tên cơ quan, tổ chức

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm.....

GIẤY XÁC NHẬN

Tên cơ quan, tổ chức:

Xác nhận đã hoặc đang áp dụng có hiệu quả sáng kiến, đề tài:

..... của tác giả (đồng tác giả)

tại đơn vị như sau:

1. Về hiệu quả kinh tế:

2. Về lợi ích xã hội:

3. Đánh giá về khả năng nhân rộng của sáng kiến, đề tài:

Người đứng đầu cơ quan, tổ chức
(Ký tên, đóng dấu)